

truy nã! Ba Nhậ được điều về đại đội chỉ huy, trung đoàn pháo cao xạ bảo vệ thành phố Hải Phòng. Buổi đầu nhập ngũ anh tỏ ra rất hăng say học tập, huấn luyện... nhưng rồi chỉ vài tháng sau anh em trong tiểu đội, trung đội toàn thấy Ba Nhậ kêu đau bụng liên tục. Nhiều bữa cơm cả tiểu đội quây quần ăn uống ngon lành, hồ hởi thì Ba Nhậ tỏ ra ẻo lả, chệnh mảng-tỏ ý không ăn là chết mà ăn vào càng thêm tội! Chẳng bao lâu cả đơn vị luôn thấy Ba Nhậ nằm vật vã, nhăn nhó với những "cơn đau dữ dội". Anh xin lãnh đạo và y tá đơn vị cho đi quân y trung đoàn điều trị. Ở quân y nghỉ ngơi vài tháng trời với điều kiện thuốc men và bồi dưỡng khá đầy đủ, chu đáo song xem chừng chứng "đau dạ dày" của Ba Nhậ "không thể khỏi được!" Ba Nhậ xin trở về đại đội. Anh lấy được giấy xác nhận có chữ ký của bác sỹ quân y trung đoàn: "Trần Ba Nhậ: hội chứng đau dạ dày. Đơn vị bố trí công việc phù hợp"... từ đó anh được coi như một "bệnh nhân" nằm trong quân số của đại đội chỉ huy, trung đoàn S. Anh luôn lệt bệt ốm đau, nằm ý dưới sự phục vụ tận tình vô tư của đồng đội vừa ngày đêm vật lộn chiến đấu, vừa phải làm thay công việc của Ba Nhậ. Thật chẳng khác nào cảnh chăm sóc một "bố già" với tình đồng chí cao cả!

Suốt mười tám tháng trời Ba Nhậ gần như không làm được một việc gì đáng kể. Lúc đầu anh còn biết điều một tí, nhưng càng về sau càng tỏ ra quá đáng! Nhậ hay hằn học, cáu bẳn với mọi người. Anh chê: "Các đồng chí rất thiếu tình thương yêu giai cấp. Tôi nằm ốm. Tôi đau dạ dày không làm được nhiệm vụ nên ai cũng lạnh nhạt với tôi". Nhiều lần tiểu đội lấy cháo về hộ, Nhậ kêu: "Bệnh của tôi là phải ăn cháo mới chịu được. Cháo gì mà nấu trắng trợt loãng như nước mắt mấy hạt gạo? Tôi đã bảo là tôi không ăn được thịt mỡ, thế mà bữa nào cũng băm một lô thịt mỡ tống vào... Tôi hỏi các đồng chí! Tôi hỏi thẳng các đồng chí! Liệu tôi nuốt sao nổi? Có lần họp tiểu đội Nhậ "đề đạt" dứt khoát:

- Các đồng chí trong A nếu tự thấy không kham được tôi thì đề nghị trả tôi về C. Tôi không thể là bệnh nhân bị bỏ rơi nữa đâu!

Cả tiểu đội T chẳng mê gì Nhậ cả. Suốt hai năm A không sao trở thành A tiên tiến của B, của C được chỉ vì một anh lính nằm ý bất mãn. Sự hết mình của cán bộ, chiến sĩ trong A được ghi nhận nhưng đến khi bình loại bao giờ cũng mắc. Họ đang khổ vì "chối tai, chai đít" với các ca trực trực máy thông tin, thu tín hiệu ra đa, báo động liên

tục căng thẳng, song còn phải "ôm" thêm nhiệm vụ của một chiến sĩ không làm việc. Cuối cùng toàn A nhất trí đề nghị trả Nhậ về B quản lý quân số.

Nhậ được chuyển sang bộ phận hậu cần đại đội. Ở đây anh gần gũi quản lý, y tá C và làm một số công việc giúp tiểu đội nuôi quân như nhặt rau, quét dọn nhà ăn. Song có điều đáng buồn là chứng đau dạ dày của anh vẫn lây nhậy không khỏi! Cứ đi quân y một thời gian rồi Nhậ lại về, về lại đi, nhưng hằng hơn hai năm nữa thì anh "buộc" đơn vị phải làm thủ tục cho mình về xuất ngũ.

Nhậ về quê làm nông nghiệp một thời gian, anh lấy cô Nhỡn nhà ông Nhỡn-một cô vợ to đùng, xinh tươi phốp pháp... và chứng đau dạ dày của anh biến mất! Vài năm sau Nhậ xin đi làm công nhân giao thông ở Thái Nguyên. Vì là một quân nhân đã "hoàn thành nghĩa vụ chiến đấu trở về do yếu sức khỏe"... Anh được phòng tổ chức công ty bố trí vào bộ phận hành chính cơ quan. Ở bộ phận hành chính công tác Nhậ luôn có những biểu hiện vợ vao, tắt mắt, rượu chè bê tha, ăn chịu hàng quán ghi sổ, quan hệ nam nữ bất chính... Nên lãnh đạo cơ quan đã quyết định cho anh sang làm công nhân lao động ở một đội cầu đường. Do lười

học hành, không chịu nâng cao trình độ tay nghề, tính lại thích phong lưu phóng khoáng nên suốt hơn một chục năm thoát ly anh chỉ là một thợ bậc 2/7...

Cơ chế thị trường bung ra, sau vài ba năm thì Ba Nhậ thực sự ngán ngẩm cái công ty giao thông của mình. Anh xin nghỉ mất sức. Cả cơ quan chẳng ai muốn giữ anh ở lại. Ba Nhậ về quê với đồng trợ cấp mất sức quá ít ỏi khi tuổi đời mới ngoài bốn mươi. Anh nghĩ: Nhất quyết phen này mình phải lặn lưng vào làm kinh tế VAC, phải buôn bán, phải phát triển ngành nghề... để chuộc lại những "sai lầm" mà mình đã mắc trong những tháng, năm thoát ly. Anh hy vọng: rồi đây chỉ cần gặp những pha "vào cầu" thắng đậm, oanh liệt thì gia đình ta sẽ vung tay tiến lên!

Thấy chồng được nghỉ mất sức chị Nhớn rất vui. Chị bảo: "Ôi! Chồng người ta đi cơ quan thì mang tiền, mang của về làm giàu cho vợ con, chứ ông xã nhà tôi ngán lăm, nhiều khi còn phải đón thêm". Ba Nhậ về quê trong tâm trạng háo hức đầy tham vọng...

Ông "vắt óc" ra tính toán. Nhà rách quá ông vay 100% nợ lãi của thiên hạ, mua lại một ngôi nhà gỗ cũ năm gian, mang về dựng lại và lợp mái

bằng rạ thật cẩn thận, "có an cư mới lạc nghiệp chứ!". Ông vay nợ đi buôn sợi rối. Sợi rối thất bại, ông xoay sang làm hàng sáo. Hàng sáo vất vả quá ông quay về vay nợ mua sắm phương tiện làm đậu phụ. Làm đậu phụ được một dạo thấy công thấp ông lại bán tổng bán tán tất cả đồ nghề, vay thêm nợ lãi mua khung cửi và xa, day, ống suốt... dệt vải. Dệt vải cũng không ăn thua gì vì cứ năm, sáu tháng ông lại "cách mạng" khung dệt để thay đổi mặt hàng và "mở rộng sản xuất". Càng "quấy" càng bế tắc nên cách đây ba năm, hai thằng con trai lớn vì bất đồng với bố về lẽ lối làm ăn đã bỏ vào Nam làm thuê để tự lo thân. Bán khung dệt, ông vay nợ xây chuồng nuôi lợn, nuôi gà công nghiệp... kết hợp chơi đề phục kiếm ăn to! Cũng được mấy lứa lợn, gà; mấy con đề thắng giòn giã... Song rồi do chủ quan liều mạng, hiếu thắng, kém lo khâu phòng dịch nên lợn, gà toi chết như rạ! Nếu lấy cái thắng đem bù vào cái thua, cái lỗ đâm ra âm quá mức độ. Thế là Ba Nhậy xô vào cảnh mắc mớ công nợ chồng chất ngập đầu! Ông liền quyết định táo bạo: Đấu thật nhiều ruộng đất của đội sản xuất trồng cây lúa, ngô, khoai, rau màu... ý định của Ba Nhậy được vợ hưởng ứng nhiệt liệt. Và rồi vợ chồng Ba Nhậy cứ lằm lũi, ngắm ngẫm

đi vay nợ lãi hai, ba bốn, năm, bảy phân về triển khai sản xuất tràn lan vô tội vạ với tư tưởng "càng nhiều càng hay". Không cần quan tâm tính toán tới chất lượng, hiệu quả, thời vụ, giá thành, thiên tai. Ông bảo: "Nếu trời phù trợ mà đánh thắng vài ba vụ thì lắm tay đứng mà nhìn. Vài ba chục triệu nợ lãi ông cho là cái mùi tanh!". Bà Nhớn rất khéo mồm, lại rất kín đáo nên tạo được nhiều "chỗ quen biết" và vay rộng ra khắp cả làng! Bà cứ mặc cho chồng thỏa chí tang bồng phóng tay ra mở mang "tiềm năng kinh tế"... chẳng cần để ý tới chuyện rồi sau phải trả lại người ta như thế nào!

Năm nào dân làng cũng thấy vợ chồng Ba Nhựt "làm ăn lớn" cả. Ao bờ đào đắp ngổn ngang. Lợn nuôi ủn ỉn đầy chuồng. Lúa cấy rải mảnh mảnh. Cà chua, su hào, xúp lơ, đỗ sào v.v... la liệt kỳ trận- nhiều đến nỗi ôm không xuể. Mà việc chi phí đầu tư cứ phải tiếp tục. Bỏ mặc là chuột bọ, nấm bệnh phá mất ngay! Một số chòm rau màu nghĩ chi ra nữa thì chỉ lỗ thêm nên đành cho "xóa sổ"! Cánh bạn điền đôi khi góp ý với ông về lẽ lối canh tác này nọ, ông nháy nháy giật giật một bên mép mấy nhất liên rồi trở mắt: "Hừ! Hừ!... đồ các anh mà cũng dám dạy đĩ vén váy à? Phải biết nữa cái

làng trên này tôi làm nông nghiệp thuộc loại đầu óc đã có sạn... khôn ngoan chưa đến lượt các anh"...

Làm thì nhiều, đầu tư quá lớn, thuốc sâu các loại tẩm vào người hơn nước lã... nhưng đến lúc thu hoạch nông sản: chồng thồ, vợ đội, con mang chuyển ra chợ kìn kìn... cứ tưởng khối phiến thu trăm nghìn đồng là to song rải đầu, rải đuôi, chỗ này, chỗ nọ "ráo rổ hết tiền"... thành thử túi vẫn rỗng! Công nợ cứ cộng thêm, cộng thêm nữa chứ xẹp ở chỗ này được một chút thì lại phồng ra ở chỗ kia!

Ba Nhậ đã sa vào thế cùng quẫn! Cái chuyện "chạy làng" trốn đi Lao Cai theo kiểu thằng Hốc là ông dợn tóc gáy! Khốn nạn thay cho thằng Hốc, hồi đầu năm vào rừng chặt trộm cây của dân tộc bị rắn độc cắn chết rồi! Nghĩ đến cái cảnh vợ góa, con cô của nhà nó cũng đáng thương thật! Nhà ông vay nợ nhiều rồi, mà dây dưa quá đỗi nên không ai có tiền lại cho ông vay nữa. Ông quyết định vay ngân hàng để xoay chuyển tình thế. Hoàn cảnh ông vay dưới mười triệu đồng không phải thế chấp ông có cách vay nổi. Tưởng ông vay nợ lãi suất 1% để trang trải bớt những khoản nợ lãi cao hơn nhưng nào có thế. Ông đi mua gạch, vôi, cát, xi măng, sắt thép, đá v.v... về xây dựng một chiếc

bể đựng nước mưa thật to và một chiếc nhà tắm để "sau hai mươi năm vẫn không bị lạc hậu với thời đại"... hết tong bẩy, tám triệu đồng! Một ít ông phải trả mấy món nợ họ đòi quá gắt! Loanh quanh chi cho sản xuất, tiêu dùng, cho vô số các khoản linh tinh khác... Thế là một chục triệu đồng mới có dăm tháng trời bỗng nhiên nó băng đi hết cả, mà lãi suất vẫn phải trả!...

Ba Nhậ vẫn "trơ như đá!". Ai đến đòi nợ ông lẩn như trạch. Không lẩn được ông ỳ... Khát! Khát! Khát! với thái độ nóng nảy, căng thẳng: "Bao giờ có thì tôi trả!". Mà "vay nợ đã phải gánh lãi, tôi trả lúc nào là thuộc quyền của tôi!". Trên thực tế tiền nợ gốc từ nhiều năm nay Ba Nhậ đã chịu trả được mấy ai đâu thì còn nói chi đến lãi.

Ba Nhậ có ý định bán nhà, bỏ quê vào Nam với thằng Tiêu, thằng Pha kiếm kế sinh nhai và lập nghiệp. Ông tính mãi nhưng không ổn. Cái mộng ấy đối với ông là "tránh vỏ dưa lại gặp vỏ dưa" mà thôi! Còn ở lại mảnh đất Thọ Đài này thì với cung cách làm ăn ấy... công nợ với xóm, làng chắc là ông cho "ao" tất cả!

Căn bệnh thấp khớp mãn tính của bà Nhởn càng ngày càng dội thêm, xem chừng khó bề chữa khỏi hẳn. Ông Ba Nhậ đã ở tuổi năm ba. Cách

đây hơn một tháng ông bị cảm não méo mồm mang di chứng... Hai thằng con trai: thằng Tiêu hai mươi bốn tuổi, thằng Pha hai mươi hai tuổi đi xa chưa vợ con gì. Thằng Búa văn hóa mới qua lớp sáu phổ thông phải nghỉ học, ở nhà lao động sản xuất với bố mẹ. Nó đã mười bảy tuổi. Hôm bố bị cảm não hai thằng lớn có quay về. Chúng đã làm việc và hứa với các chủ nợ rằng: "Xin bà con lượng thứ. Anh em cháu ký cóp làm ăn dành dụm suốt ba năm mới được ba mươi triệu đồng. Lần này xin trả bà con mỗi người hai phần ba số tiền gốc mà bố mẹ cháu đã chịu, số còn lại có thể sẽ hơi lâu"... Nghe đến đây ai cũng thấy hăng hực nhưng mát ruột, đáng nể! Họ xoa xít: đúng là bố mẹ làm mà con phải chịu...

Còn như dân làng Phèo thì đều rầm rộ lên rằng: Nhà ông Ba Nhậy có hai thằng con trai quý tử!

Thằng Ngốp

Cả xóm nhẹ bẫng đi được vừa tròn một tháng thì thằng Ngốp lại lù lù dần xác về. Lần này nó về cái mặt hốc hác, nước da đen sạm và lời nói có tiếng ngôn từ miền Nam.

Ngốp về. Nồi khổ lại đổ lên đầu cái Tách! Tách là em gái sau thằng Ngốp, năm nay tròn mười tám tuổi, nét làm ăn lo toan thì hết ý. Hình thức chẳng đến nỗi nào nhưng chỉ vì ông Hộ, bà Ngơ-bố mẹ đẻ và thằng Ngốp-anh trai ruột nó đều bị tâm thần cả, cho nên với ngộ cảnh ấy chưa dễ có chàng trai nào dám chàng màng tới. Nó cay đắng ủy mị, lặng lẽ sống mặc cảm như cái bóng của một kẻ khắc khổ dễ lầm tưởng rằng ai cũng nhìn mình với con mắt khinh rẻ.

Hàng xóm, họ mạc và những người thông cảm sâu sắc vẫn thường động viên cái Tách:

- Cháu ơi! Mà đừng có nghĩ quần vợ vắn. Buồn, chán cũng chẳng giải quyết được gì. Cái bệnh đã sinh ra vào ai thì người ấy phải chịu. Ở đời người sướng nhiều khi quá sướng mà kẻ khổ

nhiều khi quá khổ. Sướng khổ đến lúc nào biết lúc đó. Thôi chịu khó mà làm ăn, may ra trời có mắt!

Cái Tách ngoặc lại:

- Ôi! Trời thì làm gì có mắt! Các bác, các cô, các chị xem cả làng này có ai khổ như nhà cháu không? Bố, mẹ, anh đều điên với dại, chỉ còn mỗi cháu với cái Tý. Gia cảnh này rồi sẽ ra sao?

- Sao giảng gì. Chúng tao hiểu rõ cảnh ngộ của chị em mà thôi chứ! Nhưng cháu cứ nghĩ mà xem ngay ở xóm, ở làng mình ngày ngày cũng đang có những người khổ lắm cháu ạ. Ông Cát mù tịt hai mắt, vẫn phải lặn lội sớm tối mò cua, xúc dậm nuôi con. Bác Hoàn do tai nạn ô tô mất cả hai chân, chẳng đi lại được, suốt ngày đêm cặm cụi ngồi chẻ lạt, vót nan, đan sọt, rổ, rá... để có cuộc sống gia đình, nuôi con ăn học.

- Phải nói đâu xa. Chú Lạc ở xóm ta đây: một tay bị liệt, một chân bị khoèo thế mà cả ngày lăn lóc lao động; đời sống nào có thua ai?

- Nhưng, dù sao đi nữa họ vẫn còn được cái đầu suy nghĩ, đàng này nhà cháu mất sạch...

- Ô! Mất sạch là mất thế nào? Cháu và cái Tý vẫn khỏe mạnh, khôn ngoan, chăm chỉ làm ăn. Xóm, xã luôn luôn quan tâm giúp đỡ đến gia đình cháu. Mà không được chán nản, nghĩ liều.

Sự chân tình bảo ban của mọi người đã cảm hóa được cái Tách. Nó thấy cuộc đời vẫn có nhiều niềm tin, hy vọng và ra sức đẩy lùi những khó khăn, bế tắc mà gia đình mình đang gặp phải.

Cách đây mười lăm năm, ông Hộ đã bị tâm thần. Đang là thợ mộc của một công ty xây dựng, tự nhiên ông bỏ việc đi lang thang khắp mọi nơi. Người nhà tìm kiếm mãi mới rước ông về được. Căn bệnh của ông biểu hiện: thường xuyên thấy đau khổ, chán đời cực độ! Có điều kỳ lạ: tính ông rất hiền lành và ham làm việc. Nói năng ít nhưng sâu xa triết lý (những lúc tỉnh táo). Trong cư xử với mọi người và bà con xóm giềng ông luôn luôn có thái độ tử tế, tận tình, chu đáo. Đã mấy lần ông uống thuốc sâu tự vẫn nhưng vợ ông và mấy người gần gũi đã kịp thời phát hiện; vội đưa ông đi viện nên cứu sống được. Nhưng rồi vào một buổi sớm ngày hè, khi bà Ngơ đi chợ, các con đang ngủ, ông đã tự tìm đến cái chết (thất cổ) để kết liễu đời mình (sau năm năm lâm bệnh).

Chông qua đời được tròn năm năm thì vợ-bà Ngơ lại dùng dùng nổi cơn điên loạn. Những ngày đầu bà la hét ghê rợn! Chỗ nào bà cũng bảo có ma, quỷ, có xác người chết. Rồi sau bà nói ra rả liên tục... lúc khóc, lúc cười, buồn, vui, giận dữ, lo âu lẫn lộn. Chị, em phải đưa bà đi bệnh viện tâm

thần tỉnh điều trị mấy đợt liền. Được trở về bà sống âm thầm, chậm chạp và rất ít nói. Hàng ngày bà ngồi gỡ sợi rối lằm lỉ, mải mê dưới gốc cây hoặc trong nhà chẳng cần để ý tới vui chơi...

Riêng thằng Ngốp thì khác hẳn. Ngày bố chưa mất, cả khi mẹ mới lâm bệnh nó củ mủ cù mì ngoan ngoan. Mặc dầu nhà rất nghèo, ít học song nó chịu tìm tòi, biết lo toan tính toán làm ăn theo kiểu người lớn để có thu nhập cao cho gia đình. Nhiều người khen nó là đứa con chẳng may bố bị mất sớm mà có ý chí vươn lên. Nhưng điều quá buồn lại ập đến! Chỉ sau hai năm tính từ khi mẹ lâm bệnh, bỗng nó trở thành một thằng điên hung dữ, táo tợn! Thời gian đầu nó nói ra rả, quát nạt mẹ và em bất kể lúc nào. Nó đặt bát hương bố và ông bà ngoại lung tung (vì bố nó ở liền kề trên đất nhà vợ), cúng khắp trong nhà, đầu ngõ, ngoài sân, góc vườn... khấn vái thổ thần, ma quỷ... phù hộ chúng sinh, ăn ở hiền lành, hạnh phúc độ trì v.v... Và rồi hột tất bát hương đằng ngoài đập nát, chỉ để lại mỗi bát hương bố mình tro tro trên bàn thờ.

Đã dẫm lẩn Ngốp đốt nhà, đốt chần màn, quần áo, giường chiếu. Hai lần nó giật hết dây điện thắp sáng tống vào bếp chất củi đốt thiêu đi!

Chính quyền, công an xóm thường phải dùng lực lượng thanh niên khỏe mạnh tìm cách trói, dù

hoặc dỡ dành rủ rê nó đi uống bia để đưa nó tới bệnh viện tâm thần quản lý điều trị. Song vào viện được một thời gian lại thấy nó về. Cũng có khi bệnh tạm yên mà được xuất viện, nhưng lăm lăm Ngổp trốn. Ngổp ức nhất phải đến "nơi giam cầm" và chỉ nhờ cơ hội trốn "trại" liều lĩnh dù rất nguy hiểm đến tính mạng như leo qua bốt điện, giấu mình vào chỗ vệ sinh... Cứ lên cơn cho đi. Đi lại về... về, đi... đi, về... Thôi thì thật là khốn khổ và rắc rối với nó. Có cái thuận lợi nhất là nhà nó cách bệnh viện 3 km, cho nên khi đi cũng nhanh mà khi về cũng chóng. Nó về là mặt mũi lúc nào cũng bốc lửa! Rất đáng sợ cho mọi người. Một lần tự nhiên thằng Ngổp mang cuộc bất ngờ bỏ vào vai ông Phái một nhát suýt chết, phải nằm viện. Ông Phái cảm lăm định gọi anh em, con cái đã cho nó một trận như đòn, nhưng mọi người can ông:

- Ông chấp với thằng điên làm gì?

Ông Phái bực mình:

- Ô! Không chấp, chả nhẽ cứ để cho nó hoành hành chém giết ai cũng được hay sao?

Anh Thoại trưởng xóm phân bua:

- Nhà ấy bây giờ rất phức tạp. Mẹ điên, anh điên, hai đứa con gái làm quái gì. Họ hàng nội, ngoại có mấy vị rất dỡ: toàn lảng tránh, thờ ơ,

đùn đẩy trách nhiệm. Chỉ trông vào xóm, nhưng tiền xóm lấy đâu ra? Mà nó thì hung hăng như con thú dữ, dây vào ai cũng ngại...

Nhiều ý kiến nhao nhao không nhất trí cách biện bạch của anh Thoại:

- Anh nói lạ thật! Ngại! Thế thì người dân lành muốn làm ăn yên ổn và an toàn tính mạng không được nữa sao? Chúng tôi đề nghị chính quyền phải có biện pháp giải quyết ngay! Tất nhiên là thằng Ngổp được chuyển về nhập viện.

Băng đi gần một năm, thằng Ngổp lại về. Lần ấy nó về trông người rất béo tốt, khỏe mạnh, tươi tỉnh. Bạn bè quen thân hỏi chuyện:

- Khỏi bệnh rồi, lấy vợ chứ Ngổp?

Nó cười khì khì tỏ vẻ rất vui:

- Ôi! Làm trai lấy vợ thì ai chả thích...

- Thế ở làng này mà thích nhất cô nào?

Ngổp hơi sầm mặt:

- Thích thì ba, bốn đứa, nhưng... tệ hại là đứa nào nó cũng kiềng mặt mình ra. Đến như cái Hồng cong môi con bà Tư Xổn nào có xinh đẹp nổi gì, thế mà nó cũng ngúng nga ngúng nguẩy vênh mặt làm cao nghĩ có tởm không cơ chứ?

- Thôi! Cứ bình tĩnh. Mà còn trẻ, cố mà chữa trị cho khỏi bệnh đi đã, rồi khối cô mê.

3

- Ôi! Cái bệnh của tao khỏi thế chớ nào được.

- Mày đừng thiếu tin tưởng. Cũng có khối người phát bệnh một thời gian rồi yên đấy.

Cả xóm Kện ai cũng mừng vì Ngốp hiền lành trở lại và tu chí làm ăn. Nó lo cùng mẹ mua lá lợp lại mái nhà rồi vạc cỏ dọn vườn, cuốc đất trồng rau, màu; giăng cà chua, dưa chuột, bí đao v.v... trên mọi diện tích đất có thể giăng được... Cứ tưởng nó đã yên bệnh. Rồi tự nhiên Ngốp có nhiều bạn bè đến chơi-chủ yếu là những đứa cùng trà tuổi đã nằm viện tâm thần với nó. Ngốp mới học đòi được một thói quen: suốt ngày chải tóc, gội đầu, đánh răng và soi gương cười túm một mình. Nó tuôn ra toàn những câu nghe đầy kể cả, "anh chị":

- Thiên hạ, hàng xóm bây giờ cứ quên mẹ chúng nó đi! Đã ăn chơi thì sợ gì tốn kém. Mỗi ngày làm đẹp, làm thơm cho mái tóc một, hai gói Clear tám trăm hay một nghìn sáu trăm đồng chỉ đáng cái lông chân. Quần áo đã mặc phải đin, phải là phẳng... một thời đại không thế nó chua người ra. Buồn nhất cho dân nhà quê hơi tí cứ nheo nhẻo: tiền, tiền!... Lúc nào cũng sợ tốn tiền!

Có người xởi lời:

- Này, ai mới dạy thằng Ngốp nói lăm câu khôn ra phết?

- Ối giời! Cái thằng điên điên dại dại, nói năng cứ như ông tướng con, trong túi không có một đồng mà sĩ rởm.

Rồi Ngớp lại bỏ mặc vườn đất cho cỏ mọc. Cà chua, rau mầu tha hồ nấm bệnh, sâu bọ phá hoại không thềm ngó ngang tới nữa. Cái Tách còn phải đi dệt vải thuê cả ngày, đêm, đứng mũi chịu sào cho cuộc sống chung. Em Tý rủ rỉ gỡ sợi rối với mẹ, lo cơm nước... chẳng rồi tay, rồi chân lúc nào. Thằng Ngớp đương nhiên thành một "ông hoàng điên" của gia đình. Hàng ngày nó đi đâu nào ai cần biết. Nó về chẳng có gì hay, chỉ có tiếng quát nạt âm ỉ, hoành hợ, hạc sách đủ mọi chuyện, nhà cửa dễ tan hoang! Nó luôn đe dọa cái Tách: "Bao giờ giết được cái Tách đi thì tao mới hả giận, mới khỏi bệnh". Với cái Tý nó ngược lại: "Tao chỉ thương mỗi cái Tý thôi. Ôi! Con chó vàng út ít của nhà này". Cái Tý mười sáu tuổi-tuổi chó mà, thực tế ít khi bị thằng Ngớp đánh chửi.

Suốt ngày Ngớp "trần trở" làm thơ, đọc thơ, ngâm thơ... vừa hay hay, vui vui vừa tức cười gai gai lì lợm. Nó đi khắp xóm, ra cả xã đưa thơ của mình cho người nọ người kia xem. Khối người tán thưởng: "Ừ, thằng này ít học mà làm thơ được đấy". Nó thú lắm, về nhà sáng tác liền được hai quyển sổ thơ và cứ ngồi một mình một bàn đăm chiêu, tư

lự, ngẩn ngơ, ngẫm ngợi như một thi sĩ thông thái và chẳng hề làm lụng gì nữa. Kể ra khi đang lao động mệt nhọc và "tận hưởng" mấy câu thơ nó rên rĩ, ngê ngu cũng vui vui đáo đẽ, hoặc tìm được những tiếng cười ồn ào khá sôi động:

"Trên trời... ở trời... có đám mây vàng, ở dưới Tà Ràng... Tà Ràng... trai gái yêu nhau.

Yêu nhau phải lấy được nhau, đừng gieo cái khổ, cái sầu tai ương"...

Hay

"Cô kia đi chợ Cầu Không

Cứ mua xôi lạc cho chồng cô yêu

Chồng cô yêu sớm yêu chiều

Yêu vợ... yêu vẫn... lẫn lẫn lúc nào cũng yêu..."

Nó thêm điệp từ vào hát đi hát lại theo điệu dân ca cò lả hoặc chẳng theo một làn điệu nào cả và khước chân, múa tay trông rất ngộ nghĩnh và rôm rả.

Ngổp làm "ca sĩ" huyền thuyên được mấy tháng thì cơn điên lại trở dậy! Nó gây sự đòi tiền mẹ, đánh cái Tách mấy trận đau và ham ăn, ăn khỏe. Gạo để trong vò giữa ngày, giữa buổi cứ xúc nấu ăn thật nhiều, lên no thoải mái đầy bụng, còn bao nhiêu cất giấu rất kỹ để lúc đói về xôi tiếp. Đêm đi chơi khuya có khi tới 23, 24 giờ... Ngổp về lục lọi

tìm ăn hoặc sang hàng xóm gõ cửa xin lửa, vay gạo nấu cơm chén một mình. Rau muống trồng bờ lán cái Tý ra hái, Ngổp tính mỗi ngày phải trả hai nghìn đồng vì "công tôi cuộc đất". Đang bữa cơm trưa, cái Tách bảo: "Em đi dệt vải để có tiền đóng gạo mọi người ăn thì sao, mà anh lại đòi tiền rau muống?". Tức thì thằng Ngổp mất lộn ngược trắng dã, mặt hầm hầm hung hãn. Nó cầm chiếc bát sứ ăn cơm ném thẳng vào đầu cái Tách! May mà cái Tách lấy tay đỡ được. Chiếc bát vỡ tan. Máu ở tay cái Tách chảy ra đầm đìa. Cả nhà bà Ngỡ bỗng ầm lên inh ỏi, tiếng than khóc, tiếng la hét và tiếng xoong nồi, mâm bát va chạm vào nhau kêu loảng xoảng!... Những người hàng xóm lân cận đã nhanh chân chạy đến đưa ngay cái Tách sang cô An-y tá xả tiêm cầm máu, rửa vết thương và khâu bốn mũi chỉ. Lúc ấy thằng Ngổp cũng thấy lo sợ và biết thương em...

Một hôm Ngổp tự ý tìm lái buôn và thuê máy bơm để tát ao bán cá nhà mình. Nó lôi một lô bạn bè cùng "hội" về hội họp. Riêng cánh lái buôn thì hí ha hí hửng, chắc mẩm vì theo lời "gia chủ" khai có hai tạ rươi cá thịt, nên mành xe máy đến "chờ thoải mái"... Nào ngờ, trật thớ ra, toàn ao vét sạch mới được có bốn mươi kg cá ~~cá~~ các loại và một ít tôm, tép, cua, ốc. Tất cả mọi khoản bán đi, thu về có

hai trăm chín mươi nghìn đồng (riêng tiền thuê máy bơm ba mươi nghìn đồng chưa trả).

Chiều hôm sau bà Ngơ nhận đủ hai trăm chín mươi nghìn đồng tiền thu ao. Bà giữ chặt khư khư như thần vàng giữ cửa. Thế là thằng Ngốp nổi loạn! Nó hần học, lải nhải kể công lao chăm sóc suốt hai ngày đêm và bắt mẹ phải nôn ra bằng hết: "để tôi còn đi làm việc lớn"! Ngốp tuyên bố: "Bên nội tao không thềm nhờ. Bên ngoại có một tý bằng chiếc móng tay. Bây giờ tất cả ao bờ, vườn tược, cây cối, hoa màu, nhà cửa, đồ dùng là thuộc quyền của tao! Đứa nào mà đụng vào là mất mạng!". Ông Diễn-em trai bà Ngơ đi thoát ly xa quê, ngày ông Hộ tự vẫn (thất cổ) trong hai gian nhà tre lá, nhỏ bé, ọp ẹp... thấy cảnh quá nên bàn bạc với chị chuyển các cháu lên nhà trên (nhà bố đẻ) mà ở và dỡ hai gian nhà kia đi. Bây giờ Ngốp hỗn xược nhận xằng "quên mẹ ông Diễn đi, ông ấy không có quyền lợi gì ở cái nhà này!". Ai cũng trố mắt: "Thằng Ngốp điên mà ma lạnh khiếp thật!" Thực tại mọi thứ gia đình nó đang sử dụng gần như toàn bộ của bên ngoại để lại. Chứ ông Hộ mồ cô cha mẹ từ hồi còn nhỏ, đi ở cật cổ chăn trâu rồi thoát ly... bên nội lấy chi mà hưởng?

Ngốp cùn đánh mẹ một trận tàn nhẫn và gạn nạo vét đủ hai trăm chín mươi nghìn đồng (chỉ vất

lại ba mươi nghìn đồng trả tiền máy bơm tát ao). Nó mặc trên người mỗi bộ quần áo, đem theo một chiếc xe đạp cà tàng bỏ nhà ra đi. Một ngày, hai ngày, ba, bốn... bảy, tám ngày trong gia đình và cả xóm chưa ai biết Ngổp đi đâu cả? Mười lăm hôm sau từ Vũng Tàu có người điện về: "Anh Ngổp hiện nay đang ở nhà tôi... địa chỉ... gia đình vào đón về". Chị, em với bà Ngơ cùng mấy người họ hàng nội, ngoại bàn bạc với nhau mãi chuyện đi tìm thằng Ngổp nhưng xem chừng ai cũng rất ngại. Người nói đang ốm, người bảo đang yếu, bận việc không đi được. Với chi phí tiền triệu, móc đâu ra? Bà Ngơ lúc nào cũng thở dài sườn sượt thương nhớ con không nguôi: "Trời ơi! Nó chỉ mặc trên mình mong manh có thể! Ăn đâu? Ngủ đâu? Sao khổ thế con ơi!" Nhưng với bà thì một trăm nghìn đồng cũng xoay không nổi. Thôi đành cứ im lặng... im lặng mãi! Vừa tròn ba mươi ngày (kể từ lúc Ngổp đi) thì một buổi chiều gần tối lại thấy Ngổp ngồi Honda ôm về tận nhà ông Dụng (anh trai-con ông bác bố Ngổp). Ông Dụng trả tiền xe ôm, giữ Ngổp ở lại và thổi cơm cho ăn, cắt cử bảo ban cháu tận tình mọi điều cận kề. Ngổp vâng vâng dạ dạ nghe rất được tai nhưng rồi chẳng khác gì "nước đổ đầu vịt". Hai ngày sau nó đến cài nhà xin tiền, gây sự với ông Dụng. Ông mắng:

- Mày lớn đầu, lớn xác rồi, phải về mà làm ăn với mẹ và các em chứ, không ai nuôi báo cô để mà đi chơi bởi mãi được!

Thằng Ngộp ức lăm! Đêm hôm đó nó lên vào vườn ông dẽ sạch mầm của ngót hai chục cây táo đã đốn cành hồi đầu năm. Tiếc của đến đứt ruột, ông Dụng một mình ca cẩm:

- Ôi! Cháu với chí gì cái quân bạo ngược! Vườn đất như thế này rồi lấy gì ăn?

Về nhà mới được ba ngày Ngộp đã gọi cái Tách đến dạy bảo:

- Tách! Mày biết hôm nay tao gọi mày đến vì tội gì không?

Cái Tách sừng sốt:

- Em không biết mình mắc tội gì cả? Tội gì anh cứ nói ra.

- Sao? Mày không có tội sao? Tội của mày là tội ngu lâu, không biết đổi mới tư duy. Thằng anh đi vắng vừa đúng một tháng trời thế mà mày để cỏ mọc đầy vườn, cửa nhà bẽ bộn rồi tinh như một quán chợ, không có sự lo toan thu xếp gọn ghẽ. Mày không cải tạo nhanh tao sẽ giết mày!

Cái Tách đành "vâng" cho êm chuyện. Dạy em xong rồi Ngộp lại đi chơi bởi khắp trong xóm, ngoài xã. Nó khoe khoang với mọi người:

- Tôi vừa vô Nam. Đúng là từ bé đến giờ mới có một chuyến du lịch cực kỳ như thế!

- Vậy, mày đi những đâu?

- Ối trời! Tôi xuống thành phố Hồ Chí Minh rồi ra Vũng Tàu. Tôi gặp toàn những người ăn sung mặc sướng. Họ xài thực phẩm, uống đồ xịn... trông lóa mắt lắm!

Phởn chí Ngổp kể luôn:

- Đặc biệt ngoài bãi biển Vũng Tàu người Tây quý tôi như vàng. Tôi giao tiếp với họ cũng có phiên dịch hẳn hoi cơ nhé.

Anh Trương chêm vào:

- Ủ, đúng là nhất mày rồi!

Ngổp càng phấn chấn vui hơn:

- Tôi còn kể chuyện cho đồng bào miền Nam nghe: Tôi ở ngay làng Vũ Đại, sát gần nơi đặt thi hài nhà văn Nam Cao. Bây giờ nhà tưởng niệm ông xây rất to. Họ thích lắm và liên tục mời tôi hút thuốc lá ba số như hút thuốc lào; lại uống bia lon ngọt xốt, một lúc ba, bốn hộp liền mà vô tư, có cần tính toán gì đâu.

Ngổp hể hả:

- Tôi còn được ngủ ở khách sạn Đông Nam Á. Vào cả nhà hàng uống Côca Côla và món bia ôm hay hết ý... Ô! Tôi vào cả Dinh Độc Lập nữa cơ.

Mấy người khờ khớ cười âm lên, bảo Ngổp:

- Mà nói dối chúng tao rồi. Đếch ai cho mà vào Dinh Độc Lập?

- À! Không, à đến gần Dinh Độc Lập, đứng từ xa mà nhìn, chứ làm gì họ cho cái thứ tôi vào.

Nó cau mặt bần thần buồn thiu:

- Ở ngoài mình vẫn còn khổ thật. Chủ yếu vẫn là ăn lương thực thôi. Cứ nghĩ đến cơm rau muống và nước mắm mặn mà thấy ngán ngẩm quá.

- Mà đi vào Nam bằng phương tiện gì?

- Tôi bán quách cái xe đạp chết tiệt đi cho khỏi vướng chân, được năm chục nghìn. Cả tiền cá mang theo là ba trăm một. Tôi mua vé ô tô vào Thanh Hóa, xuống Thanh Hóa chơi bời khuây khỏa. Vời xe tiếp vào Vinh. Vì tôi nói quá nhiều nên gần đến Vinh thẳng lái xe đuổi tôi xuống, ức ghê nhưng tôi chẳng mất đồng nào. Tôi cuốc bộ về Vinh và cứ thỏa chí tang bồng ngắm cảnh phố xá từng bưng nhộn nhịp...

- Sau đó thì sao?

- Ở Vinh vài ngày chơi cũng chán. Tôi bắt ô tô chạy một mạch vào tít Sài Gòn, xuống Sài Gòn ngao du suốt mấy ngày liền rồi nhảy xe về Vũng Tàu và được ném đủ mọi thứ lạ nhất trên đời này!

Đúng là làm dân nhà quê nhiều lúc lam lũ cú thật, chẳng biết đâu ở đâu.

Rõ ràng Ngổp đã đến được thành phố Hồ Chí Minh, Vũng Tàu. Nó đi thất thủ, ngơ ngác như kẻ mất hồn. Cuối cùng hết tiền về nằm đói lả bên quán bán hàng của một người dân quê gốc Kiến Xương-Thái Bình vào Nam sinh sống đã lâu năm. Vì sẵn có lòng nhân ái, thương kẻ khốn cùng ông đã rước Ngổp vào nhà cho ăn tử tế và bố trí công việc cho nó làm hàng ngày để giúp ông trong kinh doanh giải khát. Thấy bố mình giữ người có bệnh trong nhà đã gần hai mươi hôm nên đưa con gái ông chủ rất bực mình và kiên quyết xua đuổi thằng Ngổp đi! Nó phải đi, lân la hỏi thăm mãi và tìm được anh Cảnh-người cùng xóm đang làm ăn có tiếng ở Vũng Tàu. Anh Cảnh không nỡ bỏ rơi "thằng bé xa quê" nên đón Ngổp vui vẻ, khá tận tình chu đáo; nuôi cơm ba ngày liền rồi mua vé ô-tô, chi tiền đi đường để nó được về quê với mẹ.

Đã non một tuần cơn tâm thần của thằng Ngổp bỗng trở lên điên loạn! Suốt ngày đêm Ngổp nói sang sảng, gào thét, chửi bới, lăng mạ, đập phá làm huyên náo cả một khu xóm Kện. Nó đi linh tinh khắp mọi nơi như: Nam Định, Thái Bình, Hà Nam và một số xã, huyện lân cận... Ra chợ, ra đường hễ gặp ai gọi là họ hàng, người quen nó

chằm bập bám riết vay tiền. Vào quán gọi phở... ăn xong Ngổp lừ lừ đứng lên chẳng thanh toán tiền. Cắt tóc, cạo mặt đã quyết công thợ lại còn thó luôn dao cạo của người ta. Thế rồi tay nó lăm lăm con dao đi tìm cái Tách để giết. Thành ra cái Tách không còn làm ăn được gì nữa, lúc nào cũng phải tìm cách lẩn tránh, ẩn nấp. Ngổp đe dọa đốt nhà "quét sạch" gia đình ông Phan-người hàng xóm ở ngay sát bên và sỉ nhục chú Thịnh họ nội với mẹ mình. Nó sừng sộ khảo tra bà Ngơ: "Cái Tách bán cà chua của tôi hai tấn được năm triệu đồng, bu để đâu? Khôn hồn thì đưa ra đây!". Nhiều người đã làm cà chua lâu năm phải túm vào phân tích và bảo Ngổp: "Mày nói gì mà ghê thế? Có vợ hết cả chòm cà chua cũng không được nổi hai trăm nghìn đồng đâu cháu ạ! Tiền cá mày lấy rồi, còn mấy quả cà chua không bán đi lấy tiền đong gạo thì mẹ mày và các em chết đói à?". Mãi nó mới chịu nghe và thôi hẳn học.

Ngổp âm âm phá phách nhà mình, đốt sạch quần áo của hai đứa em, sẵn sàng tấn công người lương thiện bất kể lúc nào. Cái Tách có hơn một trăm nghìn đồng giấu kín trong chiếc hòm gỗ đựng tư trang, Ngổp cũng đập hòm cướp sạch mang đi tiêu xài chỉ trong một ngày hết nhẵn.

Vào một buổi trưa hè, gia đình, họ hàng cùng

với chính quyền và bà con xóm, xã đã phối hợp với bệnh viện tâm thần đã "bắt" được thằng Ngổp trong khi nó đang hành hung cái Tách và tìm cách chạy trốn. Người ta phải đưa ngay nó vào phòng kích động của bệnh viện điều trị. Hơn một tháng sau cơn tâm thần của nó nguội dần.

Từ đấy thằng Ngổp đã được giữ lại ở bệnh viện. Nó được cấp phát thuốc phòng bệnh thường xuyên kịp thời, được ăn no, giảm tiền đóng góp hàng tháng và được bệnh viện chăm sóc chiều chuộng khá chu đáo cả tinh thần lẫn vật chất. Những khi bình thường (yên bệnh) nó là "nhân viên" phục vụ mang cơm nước cho bệnh nhân, cùng phụ việc giúp nhà bếp. Khi bệnh tái phát, nó lại trở về vị trí bệnh nhân phải điều trị. Ngổp vui lắm và thấy rằng sự quan tâm, giúp đỡ của bệnh viện đối với gia đình và bản thân mình là rất nhân đạo... Thỉnh thoảng Ngổp cũng được về thăm nhà, thăm mẹ và thăm các em một vài ngày. Thấy nó béo tốt, khỏe mạnh, tươi trẻ... bà con xóm Kện ai cũng phấn khởi. Họ chỉ mong sao cho nó có cuộc sống tốt đẹp hạnh phúc như mọi người.

Nhưng, chưa đầy hai năm sống yên lặng thì thằng Ngổp lại lên cơn tâm thần nặng. Nó đã trốn viện và trẫm mình tự vẫn giữa dòng sông Châu.

NGHÈO VÀ GIÀU

Nhà Thủy không nghèo, nhưng hàng ngày hễ cứ có cá, thịt hoặc đến bữa ăn tươi dọn mâm bát ra là thẳng mèo vàng lại kêu lên inh ỏi: "Nghèo! Nghèo! Nghèo!"... làm cho anh nghe có lúc điên tiết!

Ôi! Cả nước, cả tỉnh, huyện, xã, buôn, làng, bản, xóm... đâu đâu người ta cũng đang nô nức làm giàu; phát triển ngành nghề, mở rộng kinh doanh, đẩy mạnh sản xuất... ra sức xóa đói, giảm nghèo; nếu còn phải nghe những tiếng nghèo, nghèo... có nghĩa là còn khổ... khổ.

Tính Thủy không thích than thở. Than thở thường dễ làm cho người ta giảm sút ý chí và hay ỷ lại. Ỗ lại rồi ngồi lê mách lẻo, tán ăn, dè bủ chê bai người giàu, kẻ nghèo gây lộn xộn thôn xóm thì thật đáng trách!

Thủy rất mê làm giàu. Làm giàu lúc này là phải vắt óc tìm tòi, giảng tầm nhìn ra toàn xã hội. Phải đi, phải đến những nơi họ đang làm ăn lớn,

làm mạnh, làm được mà học, lựa chọn áp dụng cách nào phù hợp với nhà mình, địa phương mình. Học trên sách báo, ti vi, đài phát thanh... Ôi! Thời kinh tế mở cửa, việc học hành mới cực kỳ quan trọng và tốn kém làm sao? Vừa lo xây dựng gia đình, nuôi con khôn lớn, ăn học từ lúc bú ẵm đến lớp 12. Lo vào đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp... ngành nọ, nghề kia v.v... Bao nhiêu nỗi lo toan nhọc nhằn cứ chất chồng lên đầu bố mẹ.

Con cái bây giờ có như ngày trước đâu. Đói bụng là ít đứa chịu đựng được. Ăn phải đủ, phải ngon. Mặc phải lành, phải đẹp... ấy là chưa nói đến một nọ, kiểu kia để sánh vai với bạn bè cho khỏi thua kém. Khỏi đứa con nhà giàu và con các "ông to", "bà lớn" đang đi học, chưa làm nổi nuôi miệng mà cứ đóng duốt ăn chơi như "bà chúa", "ông hoàng"... Dream, cúp "xịn" vù vù bay lượn... Có đứa cho rằng chiếc xe đạp bây giờ đã lỗi thời không phù hợp với thời đại nữa mới khổ chứ!

Từ chúng ảnh hưởng tới con mình, nó làm cho con mình say mê cái "cường thịnh", "văn minh", "phồn hoa" ấy! Bọn con trai hiếu học có một số đứa ăn mặc nhẹ nhàng, tuyền toàng theo hoàn cảnh... nhưng chớ dám coi thường. Chúng đang nuôi chí tu nghiệp khá "ác ôn" đấy! Riêng đám con gái:

nhà túng thì túng nhưng đã cấp sách tới trường, tới giảng đường mà úi xùi đầu tóc, quần áo luộm thuộm, sinh hoạt nhếch nhác... rất khó coi, dù học có khá xem ra cũng ít người mến mộ.

Lại xoay về chữ "nghèo": lúc nhà Thủy chẳng có gì ăn, mèò chẳng kêu nghèo. Món ăn thường thôì mèò kêu nghèo không đáng kể. Nhưng món ăn càng sang, càng thơm ngon với thịt, cá nhiều ú ụ mèò kêu nghèo càng dữ! Đặc biệt trong các ngày giỗ, tết, ăn hỏi, cưới xin, ma chay và tổ chức liên hoan tiệc tùng của gia đình có nhiều thực phẩm... suốt từ lúc sắm về, hoặc giết mổ đến lúc thái, nấu, xào, xào... chín lên, bê lên, múc ra, bày ra... thằng mèò kêu nghèo càng quyết liệt! Nó làm rối tinh cả lên giữa công việc ngày vui. Tốt nhất cứ nhốt ngay thằng mèò vào "nhà tù" cho đỡ mệt! "Nhà tù" tạm giam giữ mèò rất đơn giản, chỉ cần một chiếc rổ hoặc một chiếc thúng to chụp gọn thằng mèò vào đó rồi đè nặng bằng mấy viên gạch là xong. Bị tống tù thằng mèò kêu nghèo đến phát sợ! Kêu lảm mỗi hôm, mèò đâm chán đành nằm im.

Cô chó vện trông lín cà lín kỉnh thế mà ngoan. Cả ngày hớn ha hớn hờ quấy đuôi vui như địa chủ được mùa! Cô vẫn ganh tỵ: ở nhà này thằng mèò vàng được chiều chuộng hơn cô rất nhiều mà hừ

vẫn cứ hoàn hư. Chỗ nào nó cũng trèo, cũng nhảy; Cái gì tọng được là lục lợi bởi móc xơi cho bằng hết! Com xơi trên bát hẵn hoi, thỉnh thoảng lại có cá, lém nướng trộn cần thận... chưa kể tới chuyện nó kiếm được miếng mồi ngon thì giấu giấu giếm giếm lủi ăn một mình. Nếu ai phát hiện được vừa định đụng vào nó đã vội vàng gàu gàu: "Tao! Của tao!... tao... của tao!"...

Thật vậy, suốt hai tuần qua cô vện phải tất bật chạy long tóc gáy: vì lái Thọ chuyên môn sát sinh-mổ giết trâu bò... thịt liền một loạt chín, mười con bê, ghé non phục vụ cho các đám cưới, một số bàn giỗ cha, mẹ, ông, bà... của những vị có kinh tế sộp! Đạo này đúng dịp tháng mười âm lịch đang có rau súp lơ và su hào đầu vụ. Rau súp lơ và su hào đầu vụ mà xào thịt bò, có hành tây gia vị đủ đầy... nhắm với rượu Vọc-Bình Lục, Hà Nam thì ngon hết ý! Do vậy con chó nhà Thủy đâu được ngơi nghỉ. Ngay từ chập tối hôm trước đến tận bình sáng ngày hôm sau người ra vào nhà Thọ cứ thi nhau quần đảo liên tục. Họ nói chuyện rôm rả, uống nước chè, hút thuốc lào, mở băng video, hát karaoke, ăn nhậu, gào thét âm ỉ coi như hàng xóm không có ai đang ngủ.

Người đi lại ban đêm nhiều đương nhiên chó

cắn phải nhiều. Chẳng biết chó có mỗi hôm hay không nhưng thấy cô ta chưa khản tiếng. Đố các bạn biết chó cắn thế nào đấy? Người nói chó cắn: "Gâu! Gâu! Gâu!...", có người lại bảo chó cắn: "Đâu! Đâu! Đâu!...", chắc là nó muốn hỏi người lạ: ở đâu đến đấy? Nghe ra cũng có lý!

Tôi nằm khó ngủ quá. Sực nhớ lúc buổi tối sang chơi nhà ông Đại đã uống mấy chén nước chè Thái hãm đặc... liền nghĩ chó cắn: "Giàu! Giàu! Giàu!..." Ôi! té ra toàn những tay đến mua thịt, ăn thịt nhà Thọ phải giàu tiền, giàu của! Tất nhiên có mấy gã chẳng cần tiền, cần nông vẫn "mua" thịt, ăn thịt nhầy mồm...".

Ấy, làm con chó mà nó tinh ranh thế đấy! Nhưng khôn nổi, đã là kiếp chó ranh thì ranh chứ vẫn nghèo, vẫn khổ. Bữa tối Thủy xới cho lưng bát cơm hớt, kèm với một ít cơm nguội mè xào để thừa rồi đổ chụp xuống đất. Chó ăn xong bụng vẫn lép kẹp... vội đi nhặt mỗi cả mồm mới được những hạt cơm rơi vãi, mấy ngọn rau muống luộc, mấy cục xương lợn rấn các... thế mà hễ cứ mở miệng ra là đã: "Giàu! Giàu! Giàu!..." Hề hề hề... Hề hề hề... Nghĩ cũng hay thật!

Khổ như chó cắn vẫn kêu "giàu"! Dễ được ăn cơm có cá, thịt... thậm chí chim, chuột, rô, trê, mè,

trăm... bê cả con, cả đảnh như mèo mà vẫn kêu "nghèo"... Ôi! Còn biết nói làm sao được nữa?

Nhà rách, vách nát, đói ăn, túng thiếu, lam lũ, ít học... đó là nghèo khó. Cái nghèo thường dễ phát hiện, dễ cảm nhận... Nó trờ trờ hiện ra trước mắt! Nhưng giàu thì vô kể. Có bao nhiêu tiền bạc, của nả, nhà cửa v.v... để xếp loại giàu? Cho nên thước đo sự giàu sang, phú quý chỉ là tương đối mà thôi. Vì trong xã hội có không ít những nhân thân đang bao giữ tiền tỷ! Song lắm kẻ ngật nghèo "vốn liếng", năm, ba trăm nghìn đồng cũng phải chạy vạy!

Mấy anh chàng nhà quê làm trần lưng ra, nung mỗi người được vài lò gạch thắng lợi! Xoay sở chạy chợ buôn bán dăm, ba vụ chuối, nhãn, hồng... buôn sọt, vải, giết mổ trâu, bò, lợn, gà, vào cầu là bốc liền! Cách đây năm, mười năm có khi họ còn xo xúi hơn "ma đại" làm chân cửi vạy cho các ông, bà chủ. Lăn mò như con xâm giun, lặn lội hết bờ nọ đến ruộng kia bới đất, nhặt cỏ mãi; cây cầy, trồng trọt, thu hoạch đến tấc thờ cũng chẳng ăn thua gì. Thế mà giờ đây họ đã ngạo nghễ một ngôi nhà xây mái bằng hoặc mái ngói rất mô-đéc, có tivi màu, radiô cát sét, tủ li, tủ đứng, tủ tường, bàn ghế sa lông, giường đệm mút... và cả xe máy đắt

tiền nữa! Nhớ cái lúc đi làm thuê... được chủ nhà đãi mấy vại bia hoặc một vài chai rượu trắng túy lúy say sưa với thịt cá lu bù... tâm hồn cứ lâng lâng tưởng như mình đã là vua, chúa vậy! Không ngờ chốc lát họ đã thành "ông chủ" và họ được đãi lại cừu vạn của mình còn hơn ông chủ trước đây rất nhiều. Con mèo nhà họ cũng theo mức sống ông chủ mà sướng lên... lấm lúc thịt, cá, xương xẩu ngung nghĩnh như không thèm nữa. Cho nên mỗi khi chủ nhà có việc ăn nhậu thì mèo đỡ gây rắc rối. Ngoan tí chút ở chỗ đỡ kêu nghèo nhưng lại càng hư ở chỗ bắt chuột! Chao ôi! Chuột nhà giàu nhiều ghê, nhưng mèo cứ đứng ngẩn ngơ, đứng đưng như không... Đã no đủ rồi mấy thằng chuột nhãi đầu cần chấp nhặt! Song mèo cũng có con được nết: nghiệm chuột, chim, cá... Tuy chủ nhà khá dư dật cá, thịt nhưng nếu xa rời vị trí chiến đấu của mình là hỏng! Phải đi kiếm tìm lấy miếng ăn bằng lao động thật sự mới làm chủ được chính mình. Mèo nào giữ vững tính cách ấy đương nhiên nhiều người ưa chuộng.

Trong giới có máu mặt: lấm tay nuôi chó khiếp đảm! Cái mốt cưng chó Nhật, chó Béc giê... xem ra không kinh tế vì: tốn tiền mua giống, ăn uống quá sang, chăm chút như chăm con mà cũng chỉ

dùng cho mỗi việc chó cảnh đẹp, chó Tây khôn, coi nhà giỏi. Mình hầu chúng, chứ chúng có hầu nổi mình đâu. Làm bỏ mẹ, chạy bỏ mẹ... đầu tư chất xám vào mấy con tô, con mịch-con cún... Nếu không phải nhà kinh doanh chó chuyên nghiệp là quá ấu trĩ. Thôi thì cứ một lũ chó thường. Giống má chẳng đáng bao nhiêu. Chúng ăn hổ lớn thứ gì cũng được. Con to, con nhỏ nhâu nhâu kế tiếp nhau... người lạ kẻ trộm mà đêm hôm mò đến hoặc định rục rịch... Cả đàn chó xông ra có tránh đằng trời! Thế mới biết đông chó thường coi nhà tốt hơn ít chó béc. Nó kinh tế nhất vì tiện giết thịt. Hồ một cái choai choai năm, bảy kilôgam, muốn xơi con nào vật lông ngay con đó, chẳng cần phải suy nghĩ đắn đo lâu. Xài tên to, để lại ném vào mấy tên chó nhách, cứ thế quay vòng. Thỉnh thoảng nếu xuất đi đôi, ba gã cũng được món tiền; hoặc thết đãi gia đình, anh em, họ hàng, bạn bè càng tuyệt! Ôi! Cái khoản "cờ tây" bảy món trên toàn quốc nếu biết chế biến độc đáo thì như thiên lôi, ngọc hoàng-thượng đế cũng phải mê hồn trận!

Tiếng chó sủa thục mạng, xao xác suốt đêm ngày, nhiều khi muốn dứt đi mà không sao dứt được! Thỉnh thoảng lơ ngơ đến chơi nhà nào, không khéo bị chó xơi tái là gay cấn. Để liều không tiêm

phòng đại dễ chết oan, mà đi tiêm thì ôi thôi: rắc rối, phiền hà, tốn kém lắm!

Đấy, nuôi con mèo nó kêu nghèo thấy khó chịu, nhưng khá sạch chuột, đỡ được sự gặm nhấm, phá hoại thất thoát của cải tài sản. Nuôi con chó nó kêu giàu làm mất trật tự song coi được nhà, ngày đêm giữ gìn "an ninh vật chất" khá chặt chẽ! Cái "nghèo" của mèo là "nghèo" của xu hướng phồn vinh. Cái "giàu" của chó là khi thôn quê đã có nhiều người giàu: giàu tiền, giàu của, giàu thịt... giàu chất đậm và vi ta min gâu gâu! Trong mỗi cái giàu và mỗi cái nghèo đều có những quan hệ ràng buộc phức tạp nhất định, điều đó cũng dễ hiểu thôi.

Thực tại đất nước đã chuyển đổi từ nền kinh tế bao cấp sang kinh tế thị trường... giàu, nghèo đang thể hiện ngày càng cách xa nhau về "biên giới"! Người nghèo phải cố vươn lên, tìm cách vượt lên để làm giàu chính đáng. Nói thì dễ song không ít gia đình còn rất bế tắc chưa tìm được lối thoát có hiệu quả... Thật là dốc sức "mở ra" nhưng đầu vào thì lớn, đầu ra lép dần... Càng học càng gầy! Không có vốn không dám làm, khi có vốn làm mất vốn... xoay xở bằng cách nào đây? Người đã giàu tất nhiên không bao giờ chịu dừng lại, vì dừng lại là

tự sát! Thỏa mãn không muốn làm giàu nữa ư? Miệng ăn núi lở! Tiền của gì, tài sản gì... tiêu pha hàng ngày ngốn như phát lác rồi mấy chốc mà hết? Cho nên sự chênh lệch về đời sống giữa người giàu, kẻ nghèo cứ gia tăng! Các ông, bà nông dân đang nô nức mở cửa-mở cửa để làm ăn lớn rầm rộ! Cái nghèo từ trong cái giàu, cái giàu từ trong cái nghèo đang níu kéo lẫn nhau. Tình trạng cổ hủ, bon chen xưa kia muốn rằng: người hàng xóm của mình đừng bao giờ giàu hơn mình vẫn còn rơi rớt tồn tại. Một số người cam chịu an phận nghèo khổ do ông trời đã định đoạt! Lại còn một số người suy nghĩ quá tầm thường ích kỷ: Khi người khác giàu hơn mình, khá hơn mình thì ghen ghét, mong họ sa cơ lỡ vận, ốm đau, tật bệnh, tai họa... để họ khỏi vênh cái mặt lên! Mặc dầu đất hợp tác xã đã chia bình quân theo đầu khẩu, việc nhà ai nhà ấy làm, cơm nhà ai nhà ấy ăn, áo người nào người ấy mặc... Mối liên hệ lưu truyền từ muôn đời trước vẫn chuyển tiếp cho đến ngày nay: "Hàng xóm tắt lửa tối đèn có nhau" là luật đời phải giữ bất kỳ ta sống ở đâu để mà tồn tại. Ấy thế nhưng cứ "thích" va chạm, khúc mắc kể cả "mâu thuẫn" giữa giàu và nghèo có lúc thật nặng nề, âm ỉ...

Chớ với mèò thường sống chung trong một gia

đình. Mỗi con một phận sự nhưng vẫn hay chạnh chọc, trêu chọc nhau những chuyện không đâu. Mèo bé xác, ma lạnh, tinh ranh... sống khá đầy đủ, lúc nào cũng thấy nghèo và nghèo! Chó to xác thính mũi, xông xáo như con thiêu thân, tuy rất khổ song vẫn thấy mình giàu, rất giàu!...

Hàng ngày tôi thường suy nghĩ về một điều: Ôi! Nghèo, giàu giữa hai con vật mèo và chó ở trên đời này mới chỉ là cái mồm chúng kêu thôi. Chúng vẫn quẩn quýt và nô đùa với nhau thật vui nhộn...

Chỉ mong sao chúng đừng cào, cắn lẫn nhau mà tranh ăn để chủ nhà khỏi phải tức lộn cả ruột!

Gái Làng Đồng

Ở cái làng Đồng này, quanh năm, tháng, tuần, suốt ngày đêm tiếng khung dệt khua sầm sập tưng bừng, tiếng thoi reo lách cách rộn rã tưởng chừng không muốn dứt! Khắp các nhà, các xóm... chỗ nào cũng chăng, cũng mắc, cũng quay, cũng lần ra cuộn vào, ngâm, tẩy, tẩy, nhuộm, giận giáo, phơi phóng... vô vàn những vòng sợi trắng, xanh, đỏ, tím, vàng... bẽ bộn với trăm, nghìn công việc tiếp nối! Xe các loại chở nguyên liệu, máy móc, phụ tùng, hóa chất, vật liệu xây dựng, vật tư nông nghiệp, lương thực, thực phẩm... vào ra rậm rịch inh tai! Người mua, kẻ bán, đổi trao hàng hóa xôn xao; tíu tíu...

* *

*

Nói đến Nền... ai cũng phải ghê. Đúng là ghê thật!

Ngay từ khi mới mười ba mươi bốn tuổi, Nền

đã nổi tiếng là đứa con gái danh đá nhất xóm Thanh Đông. Ở giữa tuổi mười bảy đang xuân sức, Nền lớn tồ tồ, xác thịt còn cộn... trông khá hấp dẫn trước con mắt của các chàng trai háu gái!

Mỗi khi thấy Nền thoáng hiện ở đâu là có đứa lên tiếng:

- A ha! e Nề...e Nề...ền ơi! Ăn đơi... ăn đơi...

Chẳng ít lần Nền cau mặt, dằn dũ bộp chát:

- Đứa nào gọi bu đấy?

Những lần cô đã như thế xin đừng có đại dây thêm. Cũng khối khi Nền phẩn chấn ngọt xót đáp lại:

- Ô...i... ơi! Em nào gọi chị đờ...ới... đời? Ôi Nền đang vui rồi, phải tán công đi! Bọn con trai khoái chí lắm! Chúng vỗ tay đôm đốp và cười hô hô:

- Ô hô hô! A ha ha! Ô hô hô!... E Nề... ền ơi! E Nề...ền ăn đây! Ăn đây! Em Nền ơi!

Nền phản ứng sỗ sàng, mặc kệ chúng cười ngật nghêo nhạt như nước ốc.

- Là ... a... anh hả? Anh... anh cái khởm, anh cái con cây ấy!

- Cây à? Thế em có muốn cây ruộng thì anh cây cho?

- Đồ ăn nói máy qué! - Nền nhấm nhẩn trả lời. Cô lườm nguýt khinh bỉ, nhổ nước bọt rồi tránh đi lối khác, hoặc táo tợn xông thẳng vào đám con trai... Cả bọn thi nhau bông đùa, trêu ghẹo thỏa thích! Có đứa vợ vào:

- Em Nền của anh chứ! Nền nhỉ? Thằng nào bắng nhắng anh cho sặc tiết!

Nền nhớn nhơ:

- Anh! Anh à? Cho anh mấy cái tát đấy! Chúng càng hồ hởi, tán róc hăng hơn. Tán mồm không đủ, chúng dùng tay... đứa bẹo vào sườn Nền một cái, đứa đặt tay lên đôi vai vạm vỡ lẫn thịt của cô. Có đứa thô bạo ôm ghì lấy người Nền rồi hôn lên má, lên môi cô chùn chụt... và cười khằng khặc không biết xấu hổ gì cả! Gớm, lũ thanh niên "yêu quái" chết tiết này đáng sợ thật! Chúng cười sặc sụa tưởng muốn vỡ bụng mà không sao nhịn được. Những "pha" như thế, Nền chỉ vùng vằng cưỡng lại, chửi bới liên hồi:

- Ối! ối!... Mẹ cha chúng mày! Buông tao ra... Đồ khốn nạn, nhãi nhép, đồ quỷ sứ nhà trời... "chửi bới" thế thôi chứ mặt và tai cô đã đổ chói lên như trái cà chua chín mọng, vừa tức giận, vừa như bộc lộ một cảm xúc mong muốn đòi hỏi... Đúng là bọn con trai bây giờ có những tay "gấu" quá mức độ!

Người đã khỏe lại được cái nết làm khỏe như

"trâu diên"! Gồng gánh, dẹt vải, cuốc đất, chăm sóc rau màu... Nền kham được tất, khá thành thạo.

Chỉ buồn cho cô chuyện đón tiếp bạn trai... Ngay khi còn sống ông Lùng-bố để cô vẫn bảo:

- Nết làm ăn của con Nền nhà tôi xem ra cũng được, nhưng tội một nõi cách cư xử, xã giao... nó quá kém! Anh nào nhí nháy vừa định tìm hiểu... được dăm bữa, nửa tháng cũng phải ngừng ra. Ai nó cũng gọi bằng "thằng", bằng "gã", bằng "cậu"... Nói năng ngang như cành bừa... chẳng có trật tự gì cả!

Lắm người hỏi ông:

- Thế từ trước tới nay cô ấy đã yêu ai chưa hở ông?

Ông Lùng ỉu xiu chán nản:

- Ối dào! Chè thì hết ba bị rỏ, chó cắn thì mỗi mồm... nhưng chẳng đâu vào đâu cả! Nào anh Bông con ông Công, anh Lỗng con ông Lộng, anh Lê con ông Lễ... khối ra đấy! Đám nào nó cũng chê thế này, thế nọ không chịu ưng cho. Hiện giờ họ đã có vợ, có con cả rồi! Còn nó đúng là "xôi cũng hỏng mà bỏng không"...

Ông Lùng thở dài sườn sượt kể tiếp:

- Chết dở vì lúc còn mười tám đôi mươi thì làm cao làm cả... Mãi hăm ba tuổi có anh Khang con

bà Yên đến... Nó toàn gọi anh ấy bằng "tay", bằng "nhóc" rồi tự xưng là "tớ"... Nghe tức đến lộn cả ruột! Ấy thế nhưng anh chị vẫn quần quýt tới ba, bốn năm trời rồi mới chia tay. Có người tử tế rất muốn hỏi... nó cũng gọi là "cua đồng" không tiếp. Rốt cục tay trắng vẫn hoàn trắng tay. Tôi đã bảo mãi nó có chịu nghe đâu, thôi đành...

- Cô ấy hiện nay bao nhiêu tuổi ông nhỉ?

- Hai mươi bảy rồi! Cái tuổi "mười" dễ... chẳng ăn ai, thì sang "hăm" xem ra khó ngủi... mà đã "băm" có nghĩa là vất đi rồi!

Ông càng tỏ vẻ thất vọng:

- Thôi! Đã đến nước này... Nếu ai hót được thì hót đi cho rảnh!

Ông Lùng có bốn gian nhà dựng bằng tre, luồng kết hợp với gỗ xoan, vách đứng trát đất, mái lợp lá mía... xem ra đã quá ọp ẹp! Ông dành cho vợ chồng anh Xình-con cả "ăn riêng" một gian buồng kê cái khung dệt to lù lù ra đó.

Gian kê khung dệt rồi còn để thêm được vò gạo, một chiếc gác ma dê, mấy lọ đồ vừng... vài thứ lặt vặt là hết! Một gian nữa anh Xình kê hai chiếc giường tây áp sát cạnh nhau. Hai vợ chồng và ba đứa con lộn nhỏ, gái trai cứ hoạt động xoay quanh cái đĩa bàn ấy... Kể cả giồng sợi, đánh ống, đánh suốt, ăn, ngủ, tiếp khách v.v... Gian

nữa ông Lùng kê bàn thờ gia tiên, phía trước còn lại kê một chiếc phản gỗ sung đã cũ kỹ lắm rồi, cũng là nơi ngồi uống nước, tiếp khách, ăn cơm và sinh hoạt của cả gia đình ông và cô Nền. Gian cuối cùng kê hai chiếc giường tây liền kê: một chiếc dành cho ông Lùng, một chiếc để bà Là và cô Nền nằm. Ôi! Chật! Cái chật của hai gia đình riêng trong một căn nhà chung. Mọi sinh hoạt, lao động và học hành... nó luôn luôn va chạm vào nhau...

Hàng ngày vợ chồng ông Lùng ăn chung cùng nồi. Ông thường bảo:

- Mình già rồi, làm chẳng được là bao, nhưng cứ phải ăn... lúc nuôi chúng nó thì được nhưng bây giờ mà ăn chung với chúng nó thì kèn cựa khổ lắm!

Cô Nền nấu ăn riêng một nồi. Đối với cô "cơm nước không cần cầu kỳ, rau cỏ thế nào cũng xong, miễn sao no bụng là được". Khi nào đi dệt vải xa cô đong một bò gạo gửi mẹ rồi giao hẹn:

- Bà "khốt" nấu hộ cho tử tế, sống sót là tôi không nuốt nổi đâu!

Bà Là "cự lại":

- Cái bụng nhà cô có mà sỏi cuội rồi cũng trôi!

Nền làm riêng, ăn riêng đấy, tối đi dệt vải hoặc đi chơi thoải mái, có khi rước khách và bạn về ngồi chật ních cả nhà, hy hút chè nước rôm

rả... nhưng đêm đến vẫn ôm chàng lấy lưng mẹ mà ngủ. Thành thử ông Lừng tuy già vẫn phải "cô đơn" ngủ một mình...

Vợ chồng, con cái anh Xình ăn riêng đã đành rồi. Thôi thì cơm, cháo, rau, cá có thể nào ăn thế đó nhưng vẫn phải túm tụm đun nấu chung trong một gian bếp tre lá tồi tàn của bố mẹ. Những chuyện xích mích cãi cọ về nước ăn, củ rác đun, quét tước sân nhà, mát mát lật vật... giữa gia đình anh và Nền cứ xảy ra thường xuyên. Mấy hôm trước Nền sừng sộ:

- Ôi! Đứa nào rót trộm nước mắm của tao? Ối giời! Nó còn lấy cả gạo nữa đây này! Đúng rồi... cha tiên nhân bố nó!

Ít hôm sau Nền lại gậm gào:

- Mẹ cha cái giống ăn trộm từ trong nhà ăn trộm ra. Bánh xà phồng thế mà biến mất tăm. Ông mà bắt được tận tay đứa nào ông nhét giẻ vào mồm...

Nền kêu mát mát rồi ngờ vực... sự ngờ vực hầu hết đều đổ dồn lên đầu vợ chồng anh Xình và lũ cháu nhỏ. Cả cái khu gia đình ấy luôn luôn inh ỏi, âm ĩ... thật chuyện "không có gì mà âm ĩ lên thế"! Anh chị, em, bạn bè, họ hàng thân thích, tổ hòa giải trong xóm đã nhiều lần đến phân tích phải trái, hòa giải... nhưng ai cũng chứng nào tật

ấy, chẳng chịu nhún nhường, trơ trơ như nước đổ đầu vịt! Lắm khi còn bị nghe chửi lây hoặc bị xua đuổi... mãi thế họ cũng chán. Có người lắc đầu: "Thôi! Mặc ông có gà, mặc bà có thóc"... Cho nên mỗi khi nghe thấy ở nhà ông Lừng "mở loa thùng" thì hàng xóm đã hiểu lại có vài chuyện bé xé ra to! Chẳng cần quan tâm làm gì nữa.

Cãi nhau lắm, sỉ nhục nhau nhiều lần, nổi uất ức, bực bội ở mỗi người cứ dồn nén càng ngày càng tăng hừng hực, dữ dội hơn... Lại bao nhiêu bạn nữa anh, chị, em ở xa, gần phải về cùng bố mẹ đàm đạo mà vẫn không chuyển! Bé tặc, anh Xình nổi khùng tuyên bố:

- Từ nay trở đi hễ con Nền còn gây sự điều gì tất cả vợ, con chúng mày phải im mồm lại! Để tao có cách trị...

Anh nói thật và làm thật! Cái hành động trừng trị của anh là mỗi khi cô Nền "hiếu chiến"... anh nhả một lúc. Nếu không chịu đựng được nữa, thì lập tức anh vớ được bất cứ cái gì dù thanh củi, đoạn tre, cục gỗ, hòn gạch v.v... chạy tới nện tới tấp không thương xót lên cơ thể cô em tội nghiệp của mình. Với ý định "phải dạy cho nó chữa cái thói lẳng lơ của nó đi". Bà Là gằm lên tru tréo, chửi bới anh Xình rất thậm tệ với câu cửa miệng:

- Ối! làng nước ơi! Thằng giời đánh thánh vật

kia! Trời chu đất diệt mày đi! Mày định giết chết nó à? Mày có giỏi ăn thịt được nó thì mày ăn đi! Cha tiên nhân bố mà.. ày...ì...ì...

Ông Lùng nhiều lúc cơn đau dạ dày hành hạ, chẳng buồn nói cũng phải phẫn nộ:

- Chúng mày có im ngay cái mồm đi...đi... không? Hàng xóm người ta đang chửi bố chúng mày lên đấy!

Bà con đứng bên ngoài trông vào phát sợ, tối tăm cả mắt mũi... Có người nhảy xổ vào can ngăn, nhiều khi liên bị xoi đòn nốt! Ai cũng chê anh Xinh quá cục, còn cô Nền thuộc loại rách giời!

Khối người bàn hộ:

- Nhà ấy tốt nhất bây giờ là cô Nền phải đi lấy chồng thì mới yên ổn được!

Năm, tháng cứ trôi đi mà Nền cứ trờ trờ ra đó. Mãi tới năm cô ba mươi tư tuổi lại mới có người đến tìm hiểu... Người ấy là ông Tài sáu mươi năm tuổi, bỏ vợ đã được ba năm. Ông ta định dùng "sách lý" kiên quyết tấn công cô Nền bằng được. Ông lặn mò sớm tối, không quản gió mưa rét buốt... để bộc lộ hết nhiệt huyết, lời trái tim yêu thương của mình với cô Nền... Nhưng rồi mọi sự nỗ lực bản thân của ông Tài đều uống cả.

Sau cái lần tấn công không thành của ông Tài, cô Nền vẫn "bình tĩnh" tỉnh bơ và không hề nhụt ý chí! Cô thường tâm sự với bạn bè:

- Tao đã không lấy chồng thì thôi, lấy chồng là phải ra chồng, chồng vợ, chồng vẫn tao không thèm.

Cánh đàn ông trong xóm nói năng bạt mạng chẳng cần giữ ý tứ gì cả:

- Cái Nền từ nay hết thời rồi! Ế là cái chắc!

- Loại ấy chỉ có ở nhà mà làm bà cô thôi! Không khéo lại cô đơn cho đến chết già như bà Cả Cỡm mà xem...

'Nhưng ở đời, chuyện yêu đương duyên số vợ chồng... nó diễn ra chẳng tuân theo một quy tắc nào cả! Đùng một cái... vào lúc tám giờ tối một ngày chủ nhật, có một anh chàng hỏi thăm vào nhà bà Là. "Chàng" tên là Long, mới ngoài bốn mươi tuổi. Xem cách nói năng, cư xử... có thể tính nét hiền lành lắm. Phải chút anh có nước da hơi xỉn và tác phong thiếu vẻ hoạt bát... Qua bọc bạch của Long... bà Là và cô Nền hiểu được rằng: anh đã có ba con: hai trai, một gái, mới cắt đứt vợ trước được hơn một năm. Lý do cắt đứt là "vợ chồng ăn ở với nhau không thể hòa hợp". Long vẫn còn một mẹ già ngoài bảy mươi tuổi. Đứa con gái mười tám và đứa con trai mười sáu ở lại với bố. Một đứa con trai mười bốn tuổi đi theo mẹ về nhà bà ngoại cách nhà Long bốn mươi kilômét.

Long là thầy giáo hẵn hoi. Tuy dạy cấp một nhưng với mức lương hiện tại lại có thâm niên lâu

năm... so với người làm nông nghiệp thu nhập của anh ổn định và khá hơn nhiều. Có kẻ eo xèo: "anh ta hâm hâm đấy!" Ôi! Cái mồm thiên hạ hay bới chuyện! Hâm cũng tốt chứ sao. Nói vun vào không nói, lại đi dở thói đâm ngang... Cô Nền vợ được anh hâm này còn sướng chán! Đang lúc "khát nước", lỡ đường có người mang nước đến rót vào miệng thì còn định chê bôi nổi gì?

Hai người sán nhau luôn sau mấy ngày đêm tìm hiểu. Họ biến ngay chiếc giường của bà Là làm nơi tâm sự và trao gửi duyên tình cho nhau... Bà Là nằm tạm chiếc giường của ông Lừng sau khi chết để lại, nhưng rồi bà vẫn lánh sang hàng xóm chơi... Lúc trở về bà thấy chúng đã kéo nhau ra ngồi ở bờ ao, gốc mít hoặc dưới bếp rì rầm tâm sự to nhỏ... Bà thây kệ! Cái cảnh "ruộng gấu mạ già" như thế nào bà đã thừa hiểu...

Nửa tháng sau, lễ ăn hỏi của Long và Nền được thực hiện một cách khẩn trương. Nền chỉ thưa chuyện với mẹ, mời bảo anh trai, chị em gái ở xa về, còn lời tịt vợ chồng "thằng anh cả" và lũ cháu sống trực tiếp với mẹ. Nền khăng khăng:

- Không phải bảo lũ chó khôn nạn ấy! Nhiều người chân tình khuyên cô nhân đi lấy chồng mà tạo không khí hòa thuận anh, em... Nhưng cô cương tỏ không chịu lép vế. Trước thái độ bất nhã của cô

em, anh Xình cũng chẳng thể hiện tính đại lượng, xử sự vấn đề quá tầm thường... Ngày bỏ trâu, tổ chức đám cưới cô Nền anh cấm chỉ chị Phin-vợ anh và các con "không được đưa nào bén mảng tới" khu vực hai họ gặp mặt và hội hôn. Riêng anh thì im lặng, ngấm ngầm chuẩn bị một trò chơi ú tim độc đáo để "trả thù" cô em mất dạy...

Ngày cưới Nền: Khi họ nhà trai rước dâu ra khỏi ngõ nhà gái độ năm chục mét, anh châm lửa đốt một bó rơm thật to ở đầu sân rồi ném vào mấy nắm lá vam tươi, gây tiếng nổ rẹt... rẹt... rẹt... từng loạt! Khói bụi mù mịt tối om cả khu vực nhà mình. Tay anh cầm con dao mác gỗ đập phình... phình... phình... liên hồi vào đáy chiếc vỏ thùng phi đã đục mặt đặt nghiêng, tỏ ý với xã hội rằng: vừa tổng khứ đi được một cái gai nhọn chọc vào mắt anh.

Ở nhà Long được mười hôm, Nền đã bàn ngay với anh rằng: "Nhà mình dột nát quá rồi, phải lợp lại thôi! Để em còn mua khung cử về phối hợp dì, con cùng làm cùng ăn thì mới sống được!" Cái tính năng động của Nền khiến chồng và hai đứa con chồng e nể, hưởng ứng nhiệt liệt! Nền hăng hái cùng Long và "hai con" phóng tay đổi mới ổn định gia đình. Thằng Lân, con Lê phấn khởi lắm! Chúng ước mơ rằng: Nếu bà vợ sau của bố mà cứ mãi mãi

như thế này thì hay đấy! Nhưng rồi chẳng được bao lâu, cái êm ái dịu dàng của Nền nó biến đi đâu mất! Nền bắt đầu xỉ vả và chửi tục con chồng cho dù chúng đã là thanh niên. Có lần Nền mắng con Lê:

- Con ranh kia! Con mẹ mày xấu như ma như quỷ đã phải téch đi khỏi cái nhà này rồi! Còn mày thì bé lách cha lách chách, trông chẳng khác gì con ma mút, liệu mà làm, mà ăn kéo chó cũng tổng vào...

Cái Lê giận lắm! Nó đối lại chan chát:

- Bà đừng có và không được động đến mẹ tôi. Bà đẹp mà bây giờ bố tôi mới hót đi hộ à? Bà dùng thừa của mẹ tôi bà biết chưa?

Sau những lần va chạm tương tự như thế, cái Lê, thằng Lân hiểu rõ rằng: khó lòng yên thân với "mụ phù thủy" này được, sớm muộn chúng cũng phải tìm cách giải thoát! Càng ngày chúng càng hợp ý nhau hơn. Chúng nghĩ: "Bố đã bỏ mẹ rồi! Bây giờ lấy được cô Nền là ông sống, chết với cô Nền. Chẳng dễ gì chúng được quán quýt trong tình cảm bao dung của bố nữa đâu! Vì thế cả hai chị em cùng quyết định trở về với mẹ nơi quê ngoại.

Ai cũng bảo rằng:

- Số cái Nền hóa ra sướng đấy! Lại như người ta một vợ, một chồng rồi, chẳng còn vướng víu gì nữa!

Hơn chín tháng kể từ ngày cưới, Nền sinh được thằng Toát khá bụ bẫm, kháu khĩnh... Thấy Nền ẵm con, nựng con... các cô quá lứa nhớ thì nghĩ mà thèm... dù có nằm mơ cũng không được! Niềm hạnh phúc nhỏ nhoi như trước đây tưởng rất mong manh bỗng bùng lên dữ dội trong cuộc đời của cô Nền. Cứ cái đà ấy mà tiến thì ngon ăn quá! Nhưng rồi "chiến tranh" giữa Nền và mẹ chồng lại nổ ra... mặc dầu mẹ chồng ăn riêng với vợ chồng cô. Càng ngày những mâu thuẫn càng được tăng cường và nhân lên gấp bội! Nền hõn láo chửi lại mẹ chồng... xưng hô tao với bà và xỉa xói bà bằng cái tên "đồ khộm già quái đản!" Cô bắt chồng phải ngăn nhà ra làm đôi: "để mẹ một nửa, vợ chồng con này một nửa", thuê thợ chằng dây, đấu điện dùng riêng cho nhà mình: "không chung chạ với đứa nào cả!" Ôi chao! Điện bên bà Lài mẹ chồng Nền chẳng có chẳng chết. Bà chỉ cần một chiếc đèn dầu hỏa cũng đủ... Nhưng cách sống của con trai, con dâu bà như vậy là hàng xóm họ chửi cho.

Đã mỗi gia đình ở một bên nhà, cơm ai người ấy ăn, áo ai người ấy mặc, mọi việc ai nấy tự lo lấy phận mình... thế mà vẫn không sao yên được. Có hôm Nền cãi nhau với mẹ chồng quyết liệt! Long mấy lần nổi nóng quát Nền im đi nhưng cô không nghe... Mồm cô đã quá sôi lên sùng sục mất rồi, không thể "hãm phanh" được nữa! Anh

sấn lại, tát vào mặt Nền hai nhát liền. Cô rống lên chửi chồng như kẻ điên loạn:

- Mẹ bố thằng Long hâm! Mẹ cha thằng Long hâm! Mà dám tát mẹ à?

Cô ấy chồng ngã lăn vèo xuống đất. Cô nhảy phốc lên ngực chồng rồi dùng quả mông to tướng mà đập liên hồi xuống ngực chồng. Anh chồng cố ngẩng nằm dưới vừa kêu cứu vừa thở. Mãi sau người ta mới kéo được Nền ra để "cứu sống" anh chồng.

Ai ngờ đâu, sau trận ấy, người ta thấy nhà vợ chồng Long, Nền im ắng hòa bình. Mãi sau người ta mới biết Nền đã bỏ làng ra đi "tìm thầy học đạo"...

Tròn hai năm sau, Nền trở về. Cô bảo chồng: "Không cãi nhau nữa, thế giới người ta còn không đối đầu nữa là tôi với anh. Bây giờ tập trung làm ăn thôi. Anh có đồng ý cho tôi mua công nông bẫy không?"

- Ai lái? Anh chồng hỏi.

- Tôi lái! Con này lái chứ còn ai ị? Nền chỉ thẳng vào khuôn ngực đồ sộ của mình.

Anh chồng đành chịu. Suốt mấy tháng sau đấy, tiếng công nông do Nền lái âm âm rung cả xóm. Cô đã lập ngay một cái doanh nghiệp đầu làng. Cái "doanh nghiệp" gọi thế cho oai chứ thật ra là

các hàng hóa nông nghiệp Nền mới chở về, ấy vậy mà hàng ngày người đến mua sắm tới tấp.

Nửa năm sau Nền đã có một cái vốn kha khá. Cô thuê người bán sản phẩm, nông cụ rồi gọi người, mua máy thành lập một cơ sở sản xuất mới chuyên làm nghề thủ công mỹ nghệ, làm nghề sừng.

Người anh ruột của cô, hai đứa con riêng của chồng nay đã lớn cũng vào làm cho doanh nghiệp của cô. Anh ruột của cô đứng máy phay bào, hai đứa con chồng chạy cung ứng vật liệu.

Anh giáo Long bây giờ cũng nghỉ dạy học, giúp vợ việc tính toán sổ sách. Nhiều đêm đi làm khuya về thấy chồng còn thức, cô rất thương. Cô ghé miệng cắn vào tai chồng bảo:

- Đi ngủ...

Anh chồng oằn oại trong vòng tay mập mập của vợ:

- Để tôi vào sổ cái lô hàng này đã!

- Xi! Không lôi thôi, đi ngủ. Cô bế thốc anh chồng cò nháy vào buồng.

Giữa lúc ấy có tiếng điện thoại réo um lên. Cô bỏ chồng quát vào trong máy:

- Đồ khỉ! Chúng mày như đồ muỗi đục. Để mai tao đến vận chuyển. Bây giờ phải để tao khuyến mại chồng tao chứ!